

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - VĨNH LONG**

Bản án số: 58/2025/HS-ST
Ngày: 13-11-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hoàng.

Ông Nguyễn Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Lê Tây Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2025/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

ọ và tên: Lê Tấn C - sinh ngày 09/7/2006; nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Long.

CCCD số 087206011322, cấp ngày 25/9/2023, nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: Ấp T, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Nơi ở hiện tại: Ấp P, xã P, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: Không; con ông Lê Quốc S, sinh năm 1983 và bà Trịnh Thị Mỹ T, sinh năm 1986. Vợ, con: Không có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Lê Minh T1, sinh năm 2004; nơi cư trú: Ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 2005; nơi cư trú: Ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt).

2. Bùi Minh P, sinh năm 2007; nơi cư trú: Ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ, ngày 08/5/2025 Lê Tấn C điều khiển xe mô tô 66P1-879.25 từ nhà tại ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (nay là phường T, tỉnh Vĩnh Long) đến quán cà phê cập Bến xe V (cổng đường Đ) thuộc phường T, tỉnh Vĩnh Long để uống cà phê. Trong lúc uống cà phê C làm quen và nói chuyện với 02 người thanh niên cùng uống cà phê trong quán nhưng không rõ nhân thân, lý lịch. Trong lúc nói chuyện C nhớ lại sự việc vào năm 2021 C bị Nguyễn Tấn Đ đánh gây thương tích ở mặt, C tức giận và có ý định đánh Đ trả thù, C rủ 02 người thanh niên mới quen phụ giúp C thì 02 thanh niên này đồng ý. Sau đó, C và 02 thanh niên cùng đến nhà tìm Đ để đánh. C điều khiển xe mô tô 66P1-879.25 còn 02 người thanh niên điều khiển xe mô tô màu đỏ không rõ biển kiểm soát đi đến nhà Đ. Khi đến khu vực chợ H thuộc xã P, tỉnh Vĩnh Long, C kêu 02 người thanh niên đợi, C chạy xe về nhà lấy 01 cây dao dài 50 cm, mũi nhọn, thân bằng kim loại dài 37 cm, một bề sắc bén, cán bằng gỗ dài 13 cm. Sau đó C cùng 02 người thanh niên tiếp tục đi đến nhà Đ.

Đến khoảng 01 giờ 40 phút cùng ngày, C và 02 thanh niên đến đầu đường vào nhà Đ, 02 thanh niên đậu xe ngoài đường lộ còn C đi vào mở cửa rào lưới B40 rồi đi vào trong nhà Đ. Lúc này, có anh Lê Minh T1, sinh năm 2004, và Bùi Minh P, sinh năm 2007, cùng cư trú: ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long là bạn của Đ đang ngủ tại hành lang nhà Đ. C nhìn thấy trên lưng của T1 có hình xăm giống Đ, nên C nghĩ lầm anh T1 chính là Đ, nên C dùng dao mang theo chém 03 nhát vào lưng và 01 nhát vào vai trái anh T1 gây thương tích, chém xong C phát hiện không phải là Đ nên C bỏ đi về, còn 02 thanh niên đi cùng với C bỏ đi nhưng không rõ đi đâu. Anh T1 được anh P đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh V.

Căn cứ kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 132/KLTTCT-TTPY, ngày 03/6/2025 của Trung Tâm pháp y tỉnh V kết luận Lê Minh T1:

- Vết thương trái #5 cm đứt cơ delta. Hiện sẹo kích thước 6 x 0,2 cm.
- Vết thương lưng trái #30cm. Hiện tại sẹo kích thước 14x1,5 cm.
- Vết thương lưng phải #30cm ngang lưng có đoạn 1/3 giữa lưng phải #10cm đứt cơ lưng rộng. Hiện tại sẹo kích thước 12,5x0,1 cm.
- Vết thương rách da lưng phải #8cm. Hiện tại sẹo kích thước 3x0,1 cm.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Minh T1 tại thời điểm giám định là 13%.

Căn cứ kết luận giám định số 44/KL-KYHS, ngày 01/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh V, kết luận: 01 cây dao dài 50 cm, mũi nhọn, thân bằng kim loại dài 37 cm, một bề sắc bén, cán bằng gỗ dài 13 cm, là mã tấu thuộc Phụ lục 3 danh mục “Vũ khí thô sơ”(Ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ C1).

Căn cứ điểm d khoản 2 và điểm a khoản 4 Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ xác định: Hành vi của Lê Tấn C sử dụng mã tấu chém gây thương tích cho người khác là hành vi “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Tại Điều 2 Luật này có quy định như sau:

Điểm d khoản 2 quy định:

“2. Vũ khí quân dụng bao gồm:

d) Súng săn, vũ khí quy định tại điểm a khoản 4, vũ khí quy định tại điểm a khoản 5 và dao có tính sát thương cao quy định tại khoản 6 Điều này sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật.”

Điểm a khoản 4 quy định:

4. Vũ khí thô sơ bao gồm:

a) Kiếm, giáo, mác, thương, dao găm, lưỡi lê, đao, mã tấu, côn, quả đấm, quả chùy, cung, nỏ, phi tiêu thuộc danh mục do Bộ trưởng Bộ C1 ban hành.”

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS-KV1 ngày 01/10/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long truy tố bị cáo Lê Tấn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long tham gia xét xử đã nêu quan điểm luận tội: Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào các quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 55 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Tấn C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt cả hai tội là từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Minh T1 yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 14.264.000 đồng chi phí điều trị, bị cáo đồng ý bồi thường và đã bồi thường được 2.000.000 đồng. Buộc bị cáo Lê Tấn C phải bồi thường cho bị hại Lê Minh T1 12.264.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 50cm, thân bằng kim loại dài 37cm, cán bằng gỗ dài 13 cm; 01 áo sơ mi tay dài màu đen; 01 quần jean ngắn màu đen; 01 nón bảo hiểm màu trắng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Tấn C đã khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích và sử dụng trái phép vũ khí quân dụng của mình đúng như cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà bị cáo bị truy tố. Bị cáo không tham gia tranh luận, trong phần nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo C khai nhận: Ngày 08/5/2025, bị cáo nhớ lại sự việc vào năm 2021 bị Nguyễn Tấn Đ đánh bằng tay vào mặt nên có ý định tìm đánh Đ để trả thù cho thỏa cơn tức giận. Khoảng 01 giờ 40 phút, ngày 08/5/2025 bị cáo mang theo hung khí là 01 cây mã tấu dài khoảng 50 cm rồi cùng với 02 người bạn mới quen (không rõ nhân thân, lý lịch) tìm đến nhà Đ ở ấp A, xã P, tỉnh Vĩnh Long để chém Đ. Khi đến nhà Đ, bị cáo nhìn thấy anh Lê Minh T1 đang nằm ngủ, trên lưng T1 có hình xăm giống Đ, nên bị cáo nghĩ lầm anh T1 chính là Đ nên bị cáo đã dùng cây mã tấu chém 04 nhát trúng vào lưng, vai anh T1 gây thương tích, tỷ lệ 13%.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai của người bị hại, người làm chứng. Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi bị cáo dùng dao tấn công gây thương tích cho bị hại đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tỷ lệ thương tích của bị hại 13%; giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn nhưng bị cáo lại vô cớ tấn công gây thương tích cho bị hại là hành vi có tính chất côn đồ là tình tiết định khung tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Vĩnh Long truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Căn cứ kết luận giám định số 44/KL-KYHS, ngày 01/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh V, kết luận: 01 cây dao dài 50 cm, mũi nhọn, thân bằng kim loại dài 37 cm, một bề sắc bén, cán bằng gỗ dài 13 cm, là mã tấu thuộc Phụ lục 3 danh mục “Vũ khí thô sơ” (ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ C1).

Căn cứ điểm d khoản 2 và điểm a khoản 4 Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ xác định: Hành vi của bị cáo Lê Tấn C sử dụng mã tấu chém gây thương tích cho người khác là hành vi “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác và còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Giữa bị cáo và bị hại không quen biết, không có mâu thuẫn trước, chỉ vì muốn trả thù việc mình bị đánh 04 năm trước mà bị cáo đã tìm tới nhà anh Đ để tìm đánh anh Đ, khi đến nhà anh Đ bị cáo đã dùng dao tấn công gây thương tích cho bị hại Lê Minh T1 thể hiện tính hung hăng côn đồ, xem thường pháp luật, xem thường

sức khỏe của người khác. Vì vậy, với hành vi phạm tội này, bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm với một hình phạt tương ứng trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo được tính răn đe, giúp bị cáo học tập, cải tạo bản thân trở thành người tốt, cũng góp phần răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường cho bị hại được 2.000.000 đồng; gia đình bị cáo có người thân tham gia cách mạng. Đây cũng là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Minh T1 yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền chi phí điều trị là 14.264.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường và đã bồi thường được 2.000.000 đồng. Buộc bị cáo Lê Tấn C phải bồi thường cho bị hại Lê Minh T1 12.264.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 50cm, thân bằng kim loại dài 37cm, cán bằng gỗ dài 13 cm; 01 áo sơ mi tay dài màu đen; 01 quần jean ngắn màu đen; 01 nón bảo hiểm màu trắng.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với 02 người thanh niên đi cùng bị cáo Lê Tấn C do không xác định được nhân thân, lý lịch nên không xác minh được, nên không có căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V tiếp tục xác minh, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Tấn C phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 55 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Tấn C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 01 (một) năm tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 587, 589 và 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lê Tấn C phải bồi thường cho bị hại Lê Minh T1 12.264.000 đồng (mười hai triệu hai trăm sáu mươi bốn ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Vĩnh Long được xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 50cm, thân bằng kim loại dài 37cm, cán bằng gỗ dài 13 cm; 01 áo sơ mi tay dài màu đen; 01 quần jean ngắn màu đen; 01 nón bảo hiểm màu trắng.

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục ban hành kèm theo:

Buộc bị cáo Lê Tấn C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- CQ CSĐT CATVL;
- Phòng HS - CA TVL;
- TAND tỉnh VL;
- VKSND KV 1-VL;
- VKSND tỉnh VL;
- Phòng THADS KV 1-VL;
- Sở Tư pháp tỉnh VL;
- UBND phường Tân Hạnh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hải Châu